

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 11/2020/DS-ST

Ngày: 05/5/2020

V/v tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CAI LẬY

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Lê Huy

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Bà Lý Thị Bé Năm.

+ Ông Lê Văn Tám.

- Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Minh Cảnh, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang: không tham gia.

Ngày 05 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 224/2019/TLST-DS ngày 02 tháng 12 năm 2019 về tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2020/QĐXXST-DS ngày 02 tháng 3 năm 2020 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Nguyễn V, sinh năm 1964 (có mặt);

Địa chỉ: Khu phố M, Phường N, thị xã C, tỉnh Tiền Giang.

- Bị đơn: Nguyễn T, sinh năm 1971 (vắng mặt);

Địa chỉ: Số nhà 7/203 khu phố M, Phường N, thị xã C, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện ngày 17 tháng 01 năm 2019 và quá trình tố tụng, nguyên đơn Nguyễn V trình bày:

Ngày 06/6/2019, ông và bà Nguyễn T có thỏa thuận ông bán cho bà Nguyễn T 01 xe đạp điện hiệu ASAMA với giá 6.000.000 đồng, hình thức trả góp, mỗi ngày trả 150.000 đồng. Hai bên có lập văn bản ngày 06/6/2019. Bà Nguyễn T đã trả 4.000.000

đồng, còn lại 2.000.000 đồng. Ông nhiều lần yêu cầu bà Nguyễn T trả số tiền còn lại nhưng không trả. Ông yêu cầu Tòa án buộc bà Nguyễn T trả cho ông số tiền 2.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi suất.

* Đối với bị đơn Nguyễn T đã được Tòa án thông báo và tổng đạt hợp lệ nhưng không có ý kiến của mình về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Nguyên đơn Nguyễn V cung cấp cho Tòa án các tài liệu, chứng cứ như sau: Bản tự khai ngày 17/01/2019; Biên nhận nợ; Giấy CMND của Nguyễn V (bản sao), Sổ hộ khẩu gia đình của Nguyễn V (bản sao). Bị đơn không cung cấp tài liệu, chứng cứ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng: Bị đơn Nguyễn T đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do, căn cứ Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt đương sự.

Bị đơn Nguyễn T đã được Tòa án thông báo và tổng đạt hợp lệ nhưng không có ý kiến phản đối về yêu cầu khởi kiện, tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp. Căn cứ khoản 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử công nhận những tình tiết, sự kiện do nguyên đơn trình bày là sự thật.

[2]. Về nội dung tranh chấp:

Ngày 06/6/2019, ông Nguyễn Vi và bà Nguyễn T có thỏa thuận ông Nguyễn V bán cho bà Nguyễn T 01 xe đạp điện hiệu ASAMA với giá 6.000.000 đồng, hình thức trả góp, mỗi ngày trả 150.000 đồng. Bà Nguyễn T đã trả 4.000.000 đồng, còn lại 2.000.000 đồng. Ông Nguyễn V nhiều lần yêu cầu bà Nguyễn T trả số tiền còn lại nhưng chưa trả.

Xét thấy, hợp đồng mua bán tài sản được xác lập giữa ông Nguyễn V và bà Nguyễn T phù hợp quy định tại Điều 430 Bộ luật Dân sự; việc bà Nguyễn T không thực hiện nghĩa vụ trả nợ khi đến hạn theo thỏa thuận là vi phạm nghĩa vụ của bên mua được quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 440 Bộ luật Dân sự.

Điều 430 Bộ luật Dân sự quy định:

“Điều 430. Hợp đồng mua bán tài sản

Hợp đồng mua bán tài sản là sự thỏa thuận giữa các bên, theo đó bên bán chuyển quyền sở hữu tài sản cho bên mua và bên mua trả tiền cho bên bán”.

Khoản 1, 3 Điều 440 Bộ luật Dân sự quy định:

“Điều 440. Nghĩa vụ trả tiền

1. Bên mua có nghĩa vụ thanh toán tiền theo thời hạn, địa điểm và mức tiền được quy định trong hợp đồng.

...

3. Trường hợp bên mua không thực hiện đúng nghĩa vụ trả tiền thì phải trả lãi trên số tiền chậm trả theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật này.”.

Như vậy, ông Nguyễn V yêu cầu Tòa án buộc bà Nguyễn T có nghĩa vụ trả cho ông số tiền 2.000.000 đồng là có căn cứ, phù hợp pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3]. Về án phí sơ thẩm: Tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định: *“2. Bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm trong trường hợp toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận.”*. Như vậy, bà Nguyễn T phải chịu toàn bộ án phí sơ thẩm đối với yêu cầu của ông Nguyễn V được Tòa án chấp nhận. Theo điểm a tiểu mục 1.3 Mục 1 Phần II Danh mục án phí, lệ phí Tòa án (ban hành kèm theo Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016) quy định: *“Đối với tranh chấp về dân sự, hôn nhân và gia đình có giá ngạch từ 6.000.000 đồng trở xuống mức thu án phí là 300.000 đồng”*, số tiền án phí bà Nguyễn T chịu là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 26, Điều 147, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 357, Điều 430, Điều 440, Điều 688 Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn V. Buộc bà Nguyễn T có nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn V số tiền 2.000.000 đồng.

Kể từ ngày ông Nguyễn V có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà Nguyễn T chậm trả nợ thì hàng tháng còn phải trả lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

Về án phí sơ thẩm: bà Nguyễn T phải chịu 300.000 đồng.

Trả lại ông Nguyễn V số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm (biên lai thu số 0000232 ngày 02/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang).

2. Ông Nguyễn V có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bà Nguyễn T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

3. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

*** Nơi nhận:**

- VKSND thị xã Cai Lậy;
- Chi cục THADS thị xã Cai Lậy;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Lê Huy